

Số: 08/2026/QĐST-DS

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 357, 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự;
Căn cứ, Điều 99, Khoản 2 Điều 100, Điều 103, Điều 107 Luật các Tổ chức
tín dụng năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2026/TLST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2026, về việc: “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng V;

Địa chỉ: 89 LH, phường ĐĐ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Vũ Ngọc Q - Trưởng phòng.

Đại diện theo uỷ quyền lại:

+ Ông Nguyễn Tân C – CV: Trưởng bộ phận xử lý nợ.

+ Ông Dương Văn T – CV: Chuyên viên xử lý nợ.

1.2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1993.

Trú tại: Xóm K 3, xã PL, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về nghĩa vụ trả khoản tiền nợ:** Ngân hàng V (người đại diện theo uỷ quyền ông Dương Văn T) và anh Hoàng Văn H nhất trí thoả thuận:

Anh Hoàng Văn H có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi (trong hạn và quá hạn) tính đến ngày 17/3/2026 số tiền 50.679.293đ (Năm mươi triệu

sáu trăm bảy mươi chín nghìn hai trăm chín mươi ba đồng). Trong đó, nợ gốc là: 44.100.000 đồng; Nợ lãi là: 6.579.293 đồng (Sáu triệu năm trăm bảy mươi chín nghìn hai trăm chín mươi ba đồng) theo hợp đồng vay vốn số: **LN2502215001542**, Ký ngày 27/9/2024, ngày giải ngân là: 28/9/2024. Số hồ sơ giải ngân: LD2427200428, thời hạn vay 60 tháng, mục đích vay: tiêu dùng cá nhân, ngày vi phạm: 05/5/2025. Số tiền vay: **44.100.000** (Bằng chữ: Bốn mươi bốn triệu một trăm nghìn đồng);

- **Thời hạn và phương thức trả nợ:** Ngân hàng V (người đại diện theo ủy quyền ông Dương Văn T) và anh Hoàng Văn H nhất trí thỏa thuận: anh Hoàng Văn H có trách nhiệm thanh toán khoản nợ, số tiền: số tiền 50.679.293đ (Năm mươi triệu sáu trăm bảy mươi chín nghìn hai trăm chín mươi ba đồng) trong thời hạn tối đa không quá 60 ngày tính từ ngày hoà giải (17/3/2026).

Cụ thể:

+ Trả đợt 1 (Từ ngày 17/3/2026 đến hết ngày 31/3/2026): Số tiền 15.000.000đ (Mười năm triệu đồng)

+ Trả đợt 2 (Từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 30/4/2026): Số tiền 15.000.000đ (Mười năm triệu đồng).

+ Trả đợt 3: (Từ ngày 01/5/2026 đến hết ngày 15/5/2026): tất toán hết số tiền nợ còn lại với Ngân hàng.

- Về lãi suất chậm trả:

Kể từ ngày 17/3/2026, anh Hoàng Văn H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- **Về án phí:** Ngân hàng V (người đại diện theo ủy quyền ông Dương Văn T) và anh Hoàng Văn H nhất trí thỏa thuận: anh Hoàng Văn H phải chịu toàn bộ án phí theo quy định pháp luật 1.267.000 (đã làm tròn), (Bằng chữ: Một triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn đồng). Trả lại Ngân hàng V (người đại diện theo ủy quyền ông Dương Văn t) số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.161.000đ (Một triệu một trăm sáu mươi một nghìn đồng), theo biên lai thu số 0000095 ngày 09/01/2026 tại phòng Thi hành án khu vực 3 – Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS KV3;
- Phòng THADS Kv3;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu: TA, HS.

.

THẨM PHÁN**(Đã ký)****Ngô Hồng Nam**